

Số: 1471/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra cho sinh viên hệ đại học
hệ chính quy chương trình chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 4 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 3786/QĐ-ĐHNH ngày 21/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021;

Căn cứ Thông báo số 229/TB-ĐHNH, ngày 18/03/2020 về việc áp dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho các chương trình đại học chính quy chương trình chất lượng cao;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo
cho 47 sinh viên chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)

(Danh sách đính kèm)



Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để thực hiện;
- Phòng KT&ĐBCL;
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Đức Trung



DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN) ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ
TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2024



(Ban hành kèm theo Quyết định: 1471/QĐ-ĐHNH, ngày 21 tháng 5 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH			GHI CHÚ
						VSTEP	IELTS	TOEFL IBT	
1	050607190007	Võ Trịnh Thúy	An	26/02/2001	HQ7-GE09	4/6			
2	050607190036	Nguyễn Thị Vân	Anh	05/02/2001	HQ7-GE04	4/6			
3	050607190070	Huỳnh Đạt	Chương	17/10/2001	HQ7-GE16	4/6			
4	050608200037	Nguyễn Thị Thùy	Dương	26/10/2002	HQ8-GE19	4/6			
5	050608200290	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	03/06/2002	HQ8-GE16	4/6			
6	050611230261	Trần Nhật	Giang	03/04/2005	HQ11-BAF03		5.5		
7	050607190122	Hoàng Khánh	Hà	18/07/2001	HQ7-GE06	4/6			
8	050607190148	Trần Thị Mỹ	Hậu	24/08/2001	HQ7-GE13			71	
9	050607190156	Nguyễn Xuân	Hiển	01/05/2001	HQ7-GE14			69	
10	050608200347	Trần Thục	Hiền	13/07/2002	HQ8-GE17	4/6			
11	050608200350	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	24/04/2002	HQ8-GE16	4/6			
12	050608200352	Huỳnh Mỹ	Hoa	15/09/2002	HQ8-GE07		6.5		
13	050606180125	Lê Đình	Huân	18/07/2000	HQ6-GE08	4/6			
14	050607190177	Nguyễn Ngọc	Huyền	22/05/2000	HQ7-GE12	4/6			
15	050607190192	Lưu Hoàng	Khang	15/08/2001	HQ7-GE03	4/6			
16	050608200400	Phan Lê Đăng	Khoa	08/12/2002	HQ8-GE03		6.0		
17	030136200268	Trần Xuân	Khôi	17/08/2002	HQ8-GE06		6.0		
18	050606180199	Huỳnh Hữu	Lợi	02/05/2000	HQ6-GE07			75	
19	050608200096	Trần Thị Hoài	Nam	29/06/2002	HQ8-GE09	4/6			
20	050607190298	Trần Vũ Phương	Ngân	25/08/2001	HQ7-GE07	4/6			
21	050611230759	Hồ Nhật Tố	Nghi	18/01/2005	HQ11-MAG01		6.0		
22	050608200111	Nguyễn Thiều Bảo	Ngọc	21/03/2002	HQ8-GE15	4/6			
23	050607190347	Nguyễn Ngọc Phương Nhi		10/11/2001	HQ7-GE15	4/6			
24	050608200528	Trần Lê Hoàng	Nhi	21/08/2002	HQ8-GE18		6.0		
25	050610220424	Nguyễn Phạm Hạ	Như	03/06/2004	HQ10-GE01		6.5		
26	050606180295	Phạm Hữu	Phát	05/06/2000	HQ6-GE08			77	
27	050611231015	Nguyễn Hoàng Nam	Phương	15/03/2005	HQ11-BAF01		6.5		
28	050611231081	Trịnh Xuân Như	Quỳnh	23/12/2005	HQ11-ACC04		5.5		



STT	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP SINH HOẠT	CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH			GHI CHÚ
						VSTEP	IELTS	TOEFL IBT	
29	050607190445	Nguyễn Thị Ngân	Tâm	31/10/2001	HQ7-GE09	4/6			
30	050607190476	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	05/04/2001	HQ7-GE14	4/6			
31	050608200640	Ngô Lan	Thanh	20/02/2002	HQ8-GE02	4/6			
32	050608200703	Nguyễn Hoài	Thương	01/09/2002	HQ8-GE18	4/6			
33	050607190568	Trịnh Tuyết	Trâm	26/03/2001	HQ7-GE07	4/6			
34	050611231321	Trần Hoàng Bảo	Trâm	10/11/2005	HQ11-BAF12		5.5		
35	050611231349	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	29/12/2005	HQ11-BAF17		5.5		
36	050607190578	Lê Mộng Hương	Trình	12/09/2001	HQ7-GE08	4/6			
37	050610220674	Mai	Trúc	22/01/2004	HQ10-GE06		6.0		
38	050607190609	Phạm Trần Anh	Tuấn	10/05/2001	HQ7-GE05	4/6			
39	050611231478	Nguyễn Trần Cát	Tường	20/04/2005	HQ11-MAG01		5.5		
40	050608200190	Lê Phương Trúc	Uyên	29/12/2002	HQ8-GE09		5.5		
41	050606180445	Nguyễn Thanh	Vân	08/08/2000	HQ6-GE09		6.0		
42	050607190637	Nguyễn Thị Thúy	Vi	24/07/2001	HQ7-GE13			62	
43	050607190676	Võ Yến	Vy	18/07/2001	HQ7-GE12			75	
44	050608200790	Trương Thị Thảo	Vy	02/06/2002	HQ8-GE02	4/6			
45	050607190672	Võ Ngọc Yến	Vy	21/08/2001	HQ7-GE07	4/6			
46	050609212351	Hoàng Trọng Gia	Yên	21/10/2003	HQ9-GE28		5.5		
47	050607190689	Trần Hồng	Yến	05/04/2001	HQ7-GE04			72	

Tổng số: 47 sinh viên